

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2025/HS-PT

Ngày: 05-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

Bà Nguyễn Thanh Nhàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Phúc Thâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2025/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Thái Văn H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

Thái Văn H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980. Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp).

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp G, xã G, tỉnh Đồng Tháp); Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thái Văn C, sinh năm 1951 và bà Lê Thị S, sinh năm 1957; có vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/6/2023 bị Trưởng Công an xã T, huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Chấp hành xong ngày 12/6/2023; Nhân thân: Không.

Bị cáo đã chết ngày 14/7/2024

Lê Hữu T1, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1988. Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang. (Nay là tỉnh Đồng Tháp)

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp). Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn L, sinh năm 1960 và bà Trần Thị E, sinh năm 1960; có vợ Phan Thị Ngân P, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/10/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức hoạt động cá cược trái phép. Chấp hành xong ngày 13/10/2023; Nhân thân: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Võ Thanh T2, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp).

2. Lê Quốc T3, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp).

3. Lê Thị S1, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp D, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp D, xã T, tỉnh Đồng Tháp).

4. Võ Thị T4, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp).

5. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp).

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn L1, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp).

2. Nguyễn Thị P1, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp).

3. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2007 (Vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật của cháu Đ: Nguyễn Văn L1, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị P1, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp).

4. Huỳnh Tấn V, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 25/6/2023, Công an huyện G phối hợp với công an xã T đã bắt quả tang đối với Võ Thanh T2, Thái Văn H, Lê Hữu T1 đánh bạc với hình thức chơ cò cá ngựa ăn thua bằng tiền tại hộ ông Nguyễn Văn L1 (sinh năm 1985; địa chỉ: Bà L, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp)); trong đó, T2 là người rủ rê những người khác tham gia đánh bạc.

Vật chứng thu giữ tại địa điểm đánh bạc gồm:

- 01 (Một) bộ cò cá ngựa.
- 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 63V6-9204.
- Tiền Việt Nam 41.020.000 đồng.
- 04 điện thoại di động.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý như sau:

- Trả cho anh Lê Quốc L2 (sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp)): 32.200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone hiệu 12Pro màu xanh.

- Trả cho anh Võ Thanh T2 (sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Nay là ấp B, xã G, tỉnh Đồng Tháp)): 5.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 270.000 đồng mà đối tượng Võ Thanh T2 sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm:

- + 01 cái tô bằng sứ màu trắng có chữ Nutifood.
- + 02 hột xí ngầu.
- + 16 con cò cá ngựa bằng nhựa (04 con màu vàng, 04 con màu xanh dương, 04 con màu xanh lá cây, 04 con màu đỏ).
- + 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Sam Sung, màu đen, số IMEI: 0354650/13/454193/1.
- + 01 điện thoại di động Nokia, màu đen số IMEI: 352891101670749.
- + 01 xe mô tô hai bánh biển số 63V6-9204, nhãn hiệu: HARMONY, màu

sơn: đỏ, đen; số máy: H-H*60002179, số khung: UND51*602179 do lê Thị S1 (sinh năm 1975; địa chỉ: ấp D, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp D, xã T, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên chủ xe.

+ Tiền Việt Nam: 3.050.000 đồng. Trong đó tiền dùng đánh bạc 530.000 đồng, tiền cá nhân không dùng đánh bạc 2.520.000 đồng (Trong đó, tiền của bị cáo Thái Văn H là 2.500.000 đồng, tiền của bị cáo Lê Hữu T1 20.000 đồng).

Riêng đối với đối tượng: Võ Thanh T2 chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội "*Đánh bạc*"; tại thời điểm bị bắt quả tang, tổng số tiền của các đối tượng này tham gia đánh bạc tại thời điểm bắt quả tang đánh bạc là 800.000 đồng nên hành vi của Võ Thanh T2 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "*Đánh bạc*" theo Điều 321 Bộ luật Hình sự, do đó Công an huyện G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đối với Võ Thanh T2 về hành vi tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền xảy ra vào ngày 25/6/2023 tại ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu T1, Thái Văn H phạm tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thái Văn H **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu T1 **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/5/2025, bị cáo Lê Hữu T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 08/5/2024 bị cáo Thái Văn H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hữu T1 xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Hữu T1 có ý kiến xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Hữu T1. Đối với bị cáo Thái Văn H, sau khi bị cáo có đơn kháng cáo, ngày 14/7/2025 bị cáo đã chết theo trích lục khai tử số 46/2025/TLKT-BS ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã G.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với phần hình sự của bị cáo Thái Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Theo trích lục khai tử số 46/2025/TLKT-BS ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã G, bị cáo Thái Văn H đã chết vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 14/7/2024. Do đó căn cứ Điều 351, 352 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hữu T1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản cáo trạng và bản án sơ thẩm, cụ thể: Bị cáo Lê Hữu T1 bị Ủy ban nhân dân huyện G ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức hoạt động cá cược trái phép ngày 10/10/2022, đã nộp phạt ngày 13/10/2023.

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/6/2023, Công an huyện G phối hợp với công an xã T đã bắt quả tang đối với Võ Thanh T2, Thái Văn H, Lê Hữu T1 đánh bạc với hình thức chơi cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền tại hộ ông Nguyễn Văn L1 (ngụ ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang). Tại thời điểm bị bắt quả tang, tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 800.000 đồng (Trong đó, bị cáo H bỏ ra 400.000 đồng, bị cáo T1 bỏ ra 110.000 đồng, đối tượng Võ Thanh T2 bỏ ra 290.000 đồng).

Toà án cấp sơ thẩm đưa bị cáo Thái Văn H và Lê Hữu T1 ra xét xử về tội “Đánh bạc” với tình tiết định tội “Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này...” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/5/2024 bị cáo Thái Văn H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên đến ngày 24/7/2024 bị cáo Thái Văn H đã chết theo trích lục khai tử số 46/2025/TLKT-BS ngày 29/7/2025 (bản sao) của Ủy ban nhân dân xã G, do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với phần hình sự của bị cáo Thái Văn H.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hữu T1 nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T1 có ý kiến xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Hữu T1.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[6] Về án phí:

Bị cáo Lê Hữu T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo T1 rút yêu cầu kháng cáo nên bị cáo không phải phải chịu án phí phúc thẩm. Bị cáo Thái Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 359, khoản 7 Điều 157, điểm d, đ khoản 1 Điều 355, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b.2 phần II Thông tư liên tịch số 03/2000/TTLT-TANDTC-VKSNDTC ngày 25 tháng 12 năm 2000 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

1. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp) và đình chỉ vụ án về phần hình sự đối với bị cáo Thái Văn H.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Hữu T1. Bản án sơ thẩm số 29/2024/HS-PT ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Tháp) về phần hình sự đối với bị cáo Lê Hữu T1 có hiệu lực pháp luật.

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu T1 **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền Việt Nam 530.000 (*Năm trăm ba mươi nghìn*) đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái tô bằng sứ màu trắng có chữ Nutifood, 02 hộp xì gà, 16 con cờ cá ngựa bằng nhựa (04 con màu vàng, 04 con màu xanh dương, 04 con màu xanh lá cây, 04 con màu đỏ).

- Trả lại cho bị cáo Thái Văn H số tiền Việt Nam là 2.500.000 (*Hai triệu, năm trăm nghìn*) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hữu T1: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Sam Sung, màu đen, số IMEI: 0354650/13/454193/1 của Lê Hữu T1, 01 điện thoại di động Nokia, màu đen số IMEI: 352891101670749 của Lê Hữu T1 và 20.000 (*Hai mươi*

ngàn) đồng.

- Trả lại cho bà Võ Thị T4: 01 xe mô tô hai bánh biển số 63V6-9204, nhãn hiệu: HARMONY, màu sơn: đỏ, đen; số máy: H-H*60002179, số khung: UND51*602179 do Lê Thị S1 (sinh năm 1975; địa chỉ: ấp D, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang) đứng tên chủ xe.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 10/QĐ-VKSGCD ngày 07/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G và biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/02/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

4. Về án phí:

4.1 Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hữu T1 có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) đồng. Bị cáo Thái Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4.2 Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu T1 và bị cáo Thái Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Khu vực 2 – Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 2 – Đồng Tháp ;
- Phân trại tạm giam KV Gò Công – thuộc TTG CA Đồng Tháp;
- Công an xã G;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Đồng Tháp
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Diệp Thúy